

VIII. Kết quả công tác y tế các thời kỳ

Năm	Số lượng cơ sở y tế	Số giường bệnh	Số cán bộ, nhân viên y tế	Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (%)	Số xã/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế (%)	Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên (%)
1977							1,9
1980							1,3
1985							1,7
1991							2,25
1995							1,7
2001	17	110	122				1,12
2005	17	180		19,5	10/15		1
2010	17	195	138	16,5	15/15		1
2015	17	214	185	14,8	Giai đoạn 1: 15/15 Giai đoạn 2: 7/15		
2020	16	616	301	12	Giai đoạn 1: 15/15 Giai đoạn 2: 15/15		
2024	12	648	323		11/11	93,1	3,09